

Số: 135/DBQG\_TV\_1030

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2022

## BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

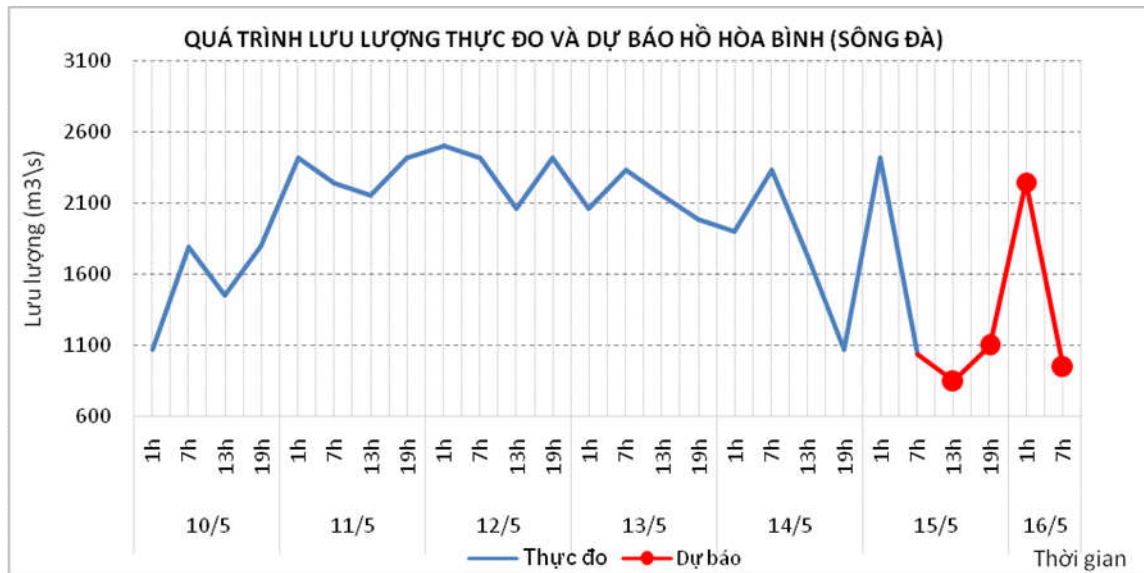
#### 1. Khu vực Tây Bắc:

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



#### 2. Khu vực Việt Bắc:

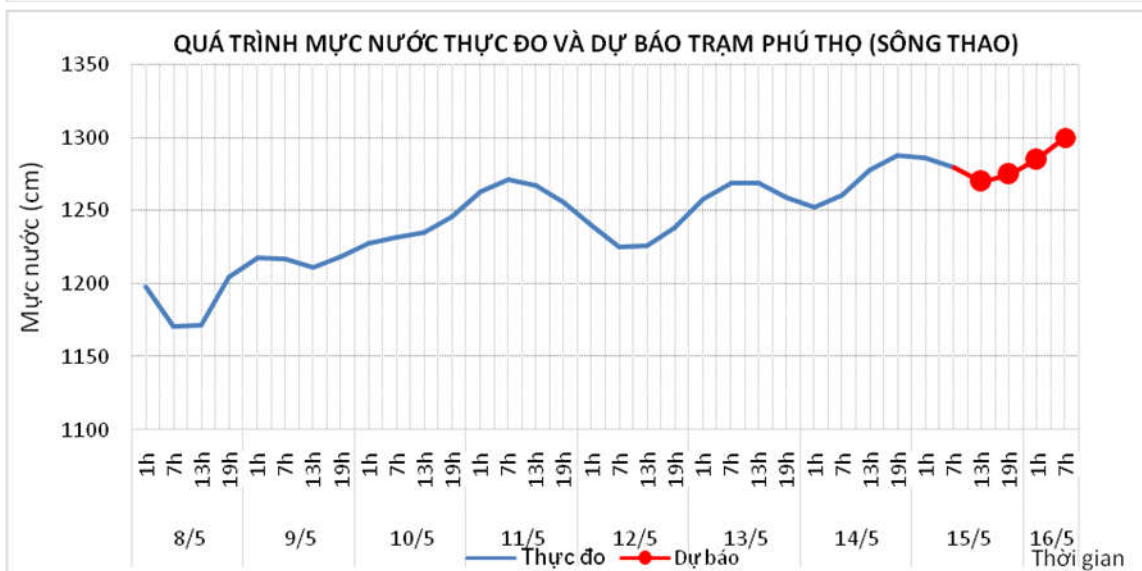
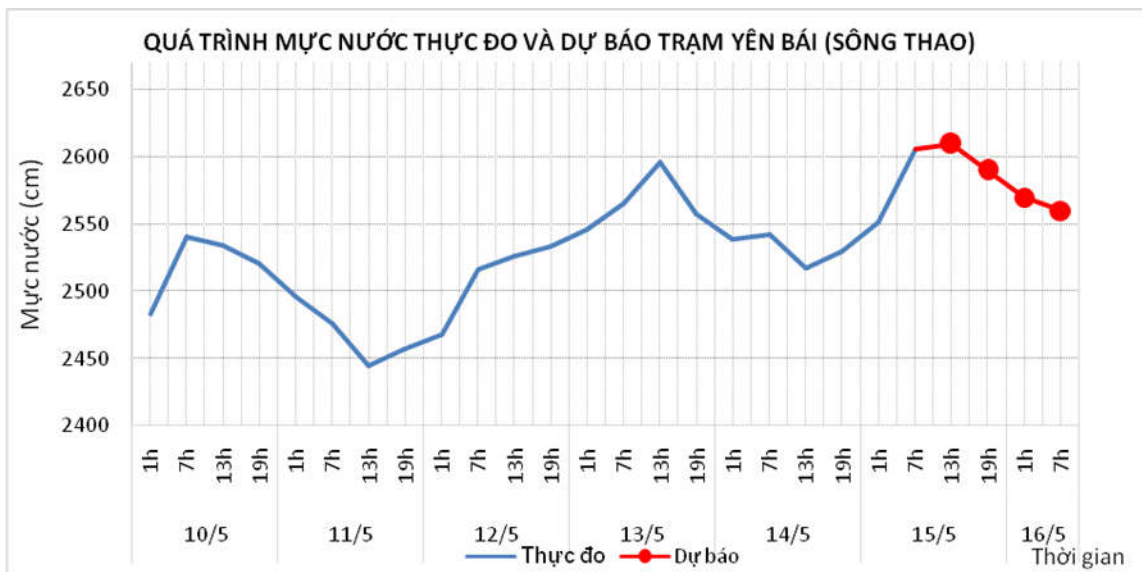
##### 2.1. Lưu vực sông Thao

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tiếp tục biến đổi chậm.



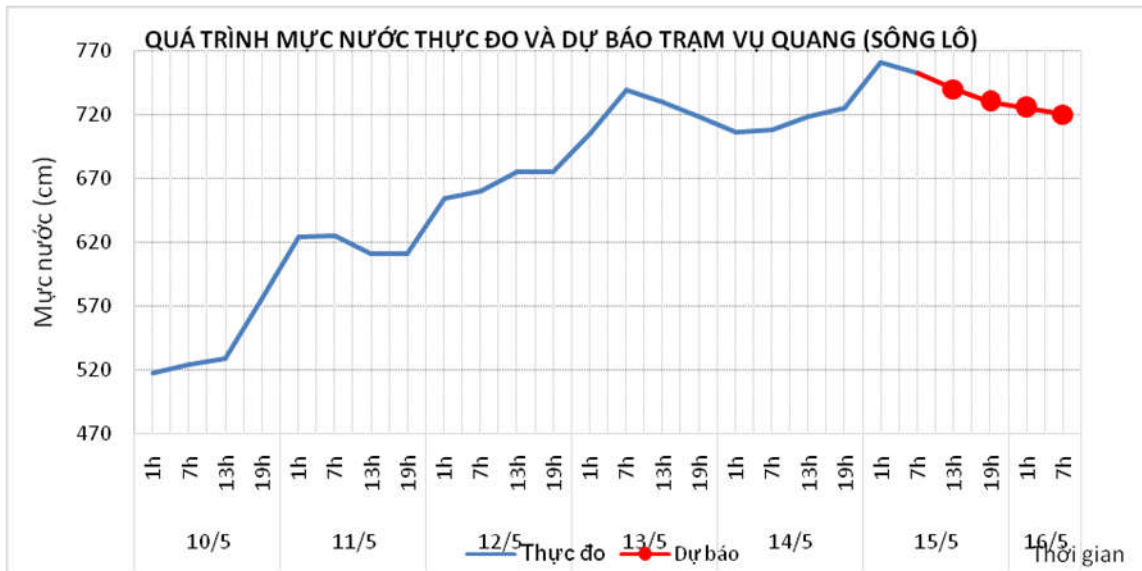
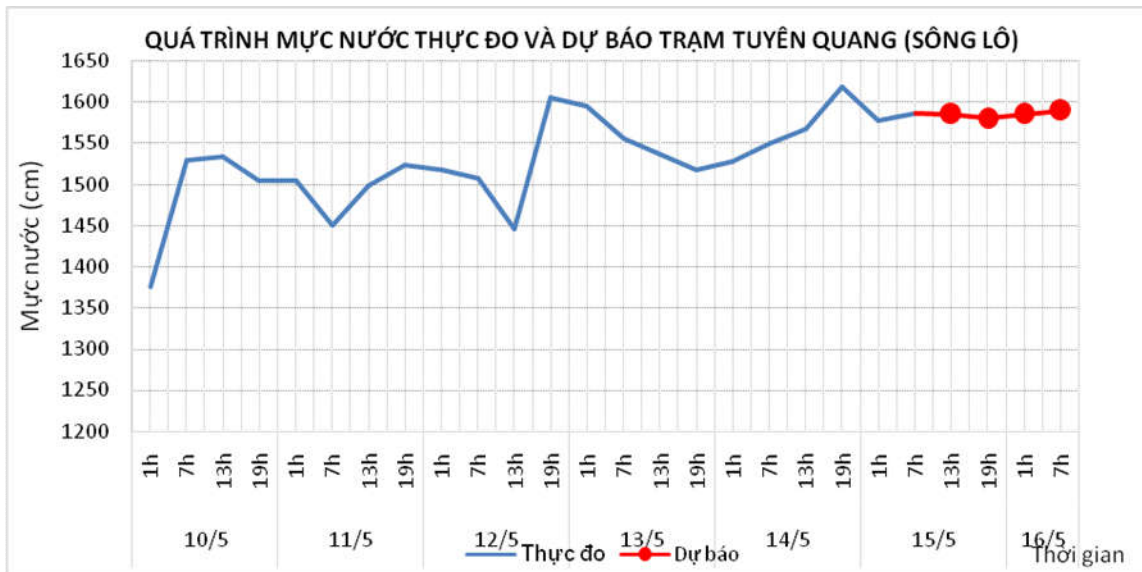
## 2.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu theo xu thế lên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu, tại Vụ Quang mức nước sẽ biến đổi chậm.



### 3. Khu vực Đông Bắc

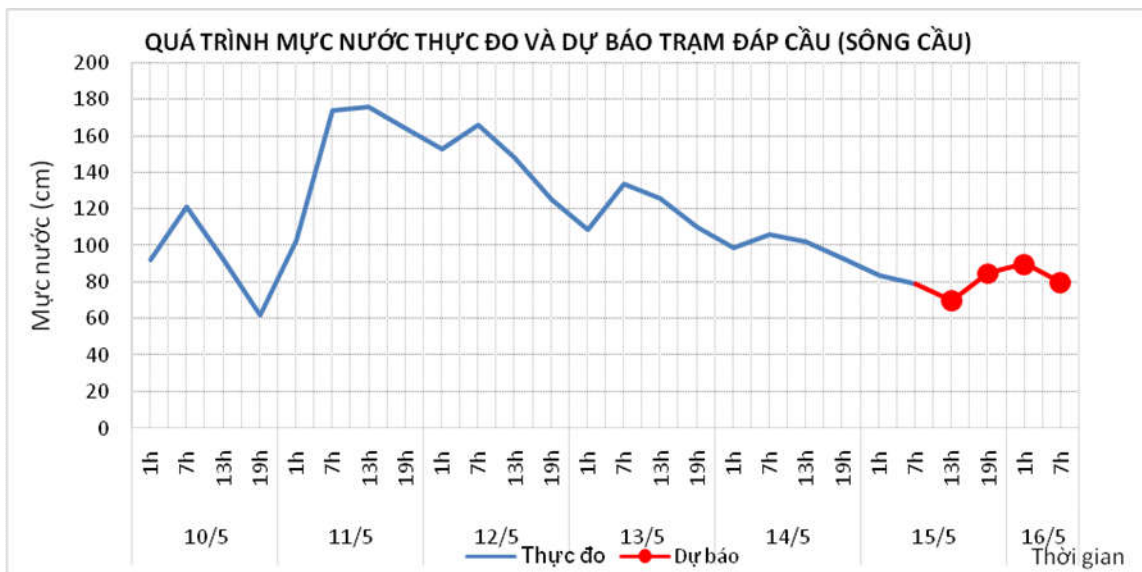
#### 3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm.



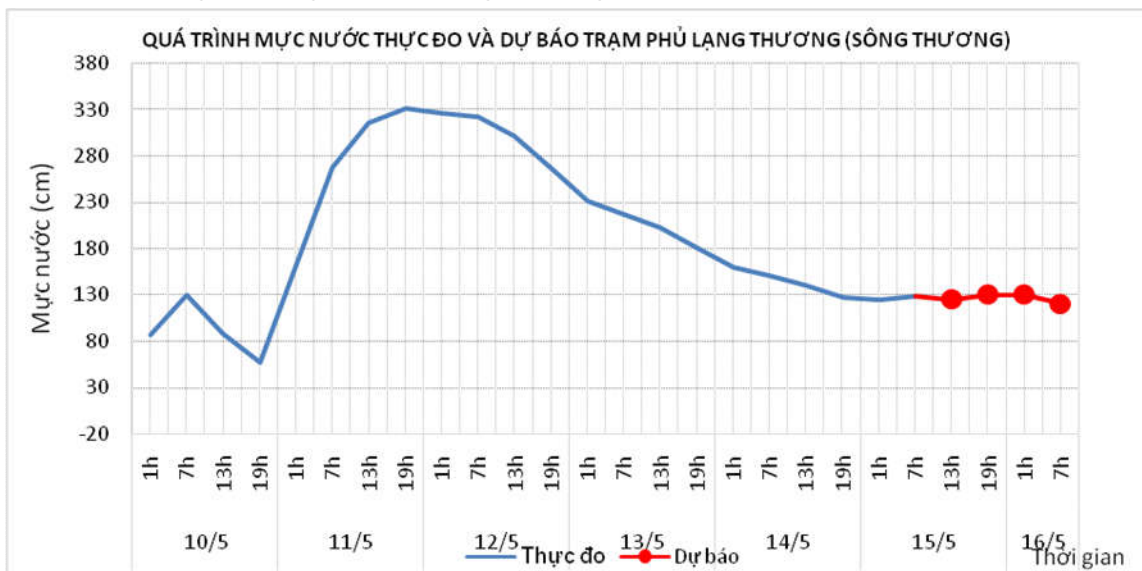
### 3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm.



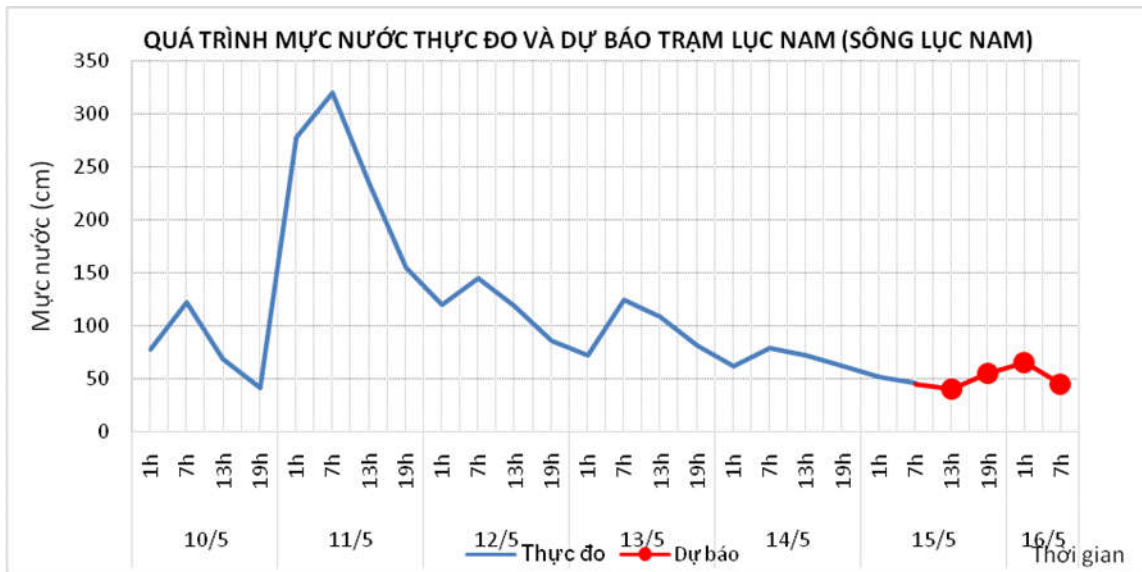
### 3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam sẽ biến đổi chậm.



#### 4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

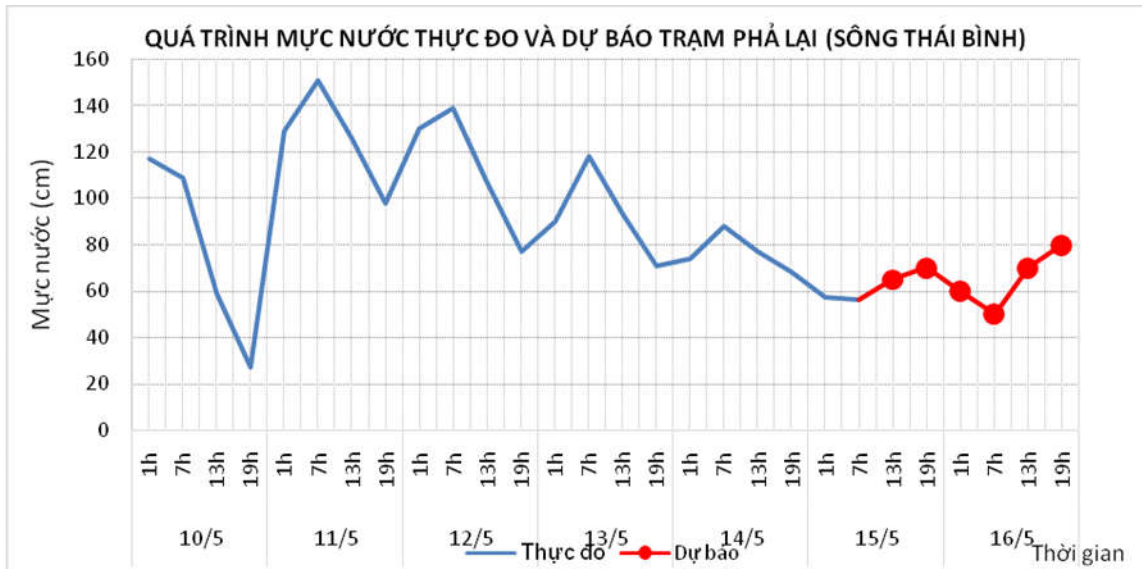
##### 4.1. Lưu vực sông Thái Bình

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình đang biến đổi chậm. Lúc 7h/15/5, mức nước tại trạm Phả Lại là 0,56m

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm. Đến 19h/16/5, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,80m



##### 4.2. Lưu vực sông Hồng

###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

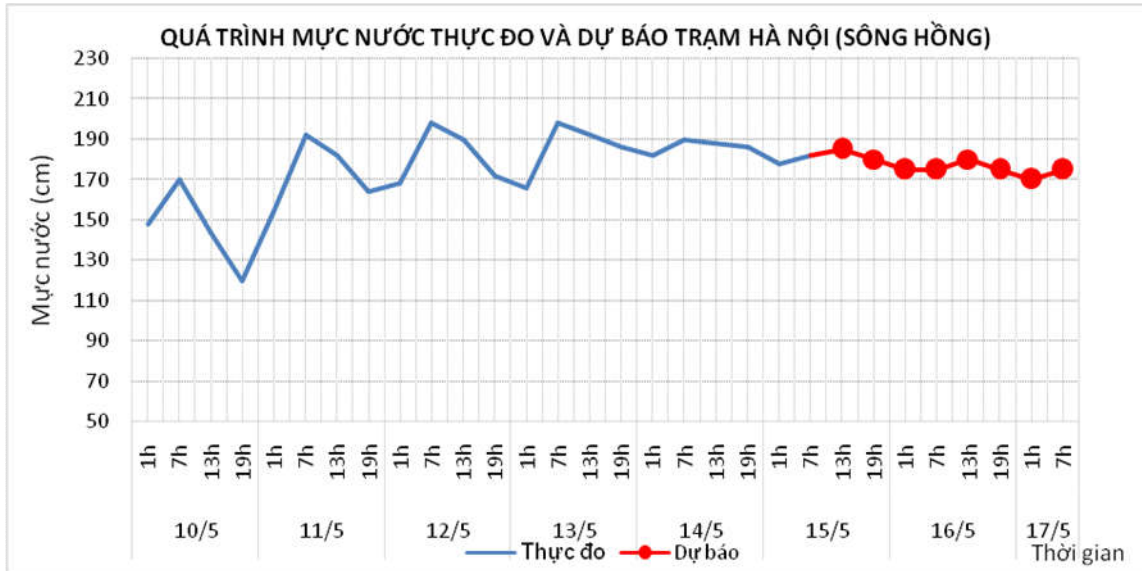
Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/15/05 mức nước tại trạm Hà Nội là 1,82m.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng



của thủy triều. Đến 7h/17/05 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,75m.



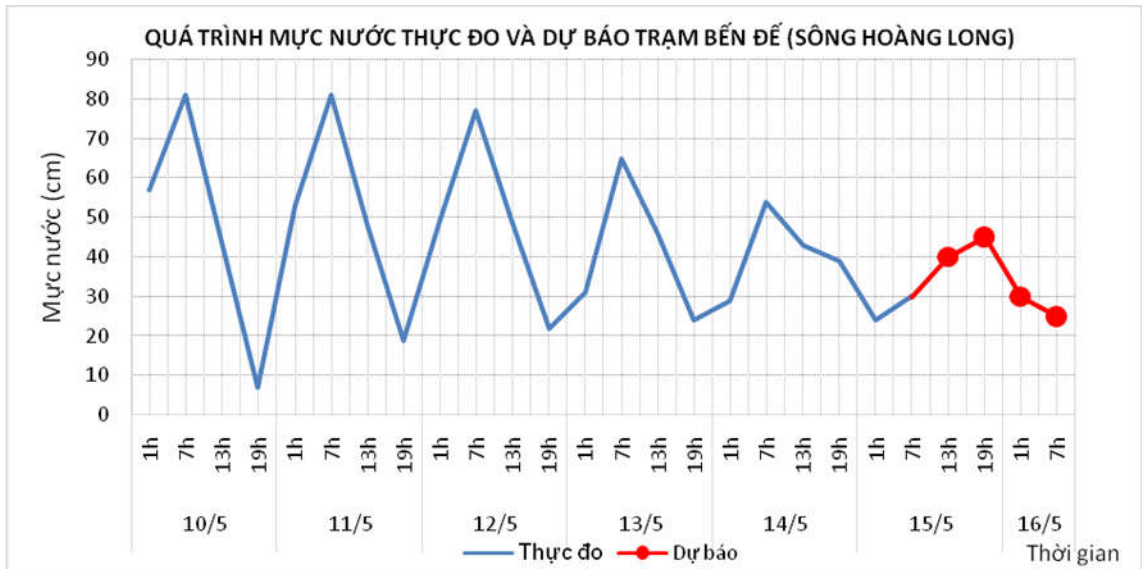
### 4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



## 5. Khu vực Bắc Trung Bộ

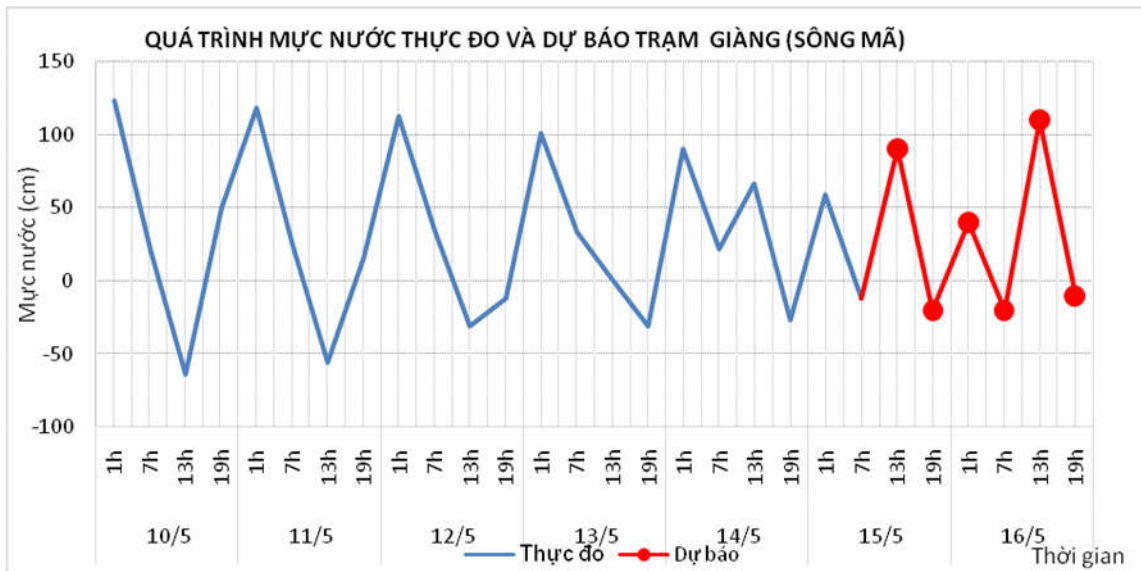
### 5.1. Lưu vực sông Mã

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



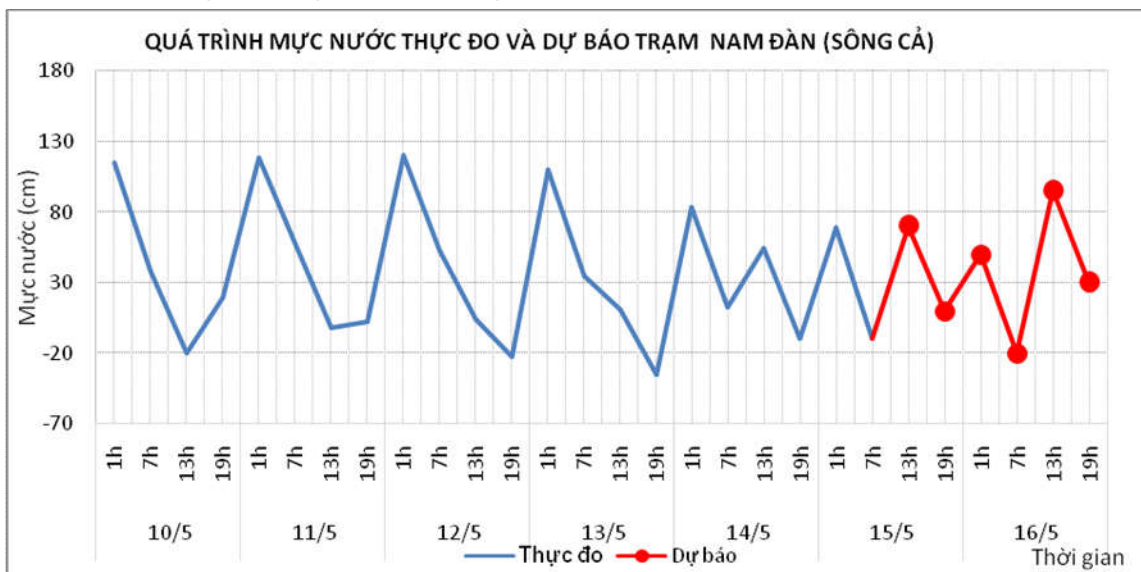
## 5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



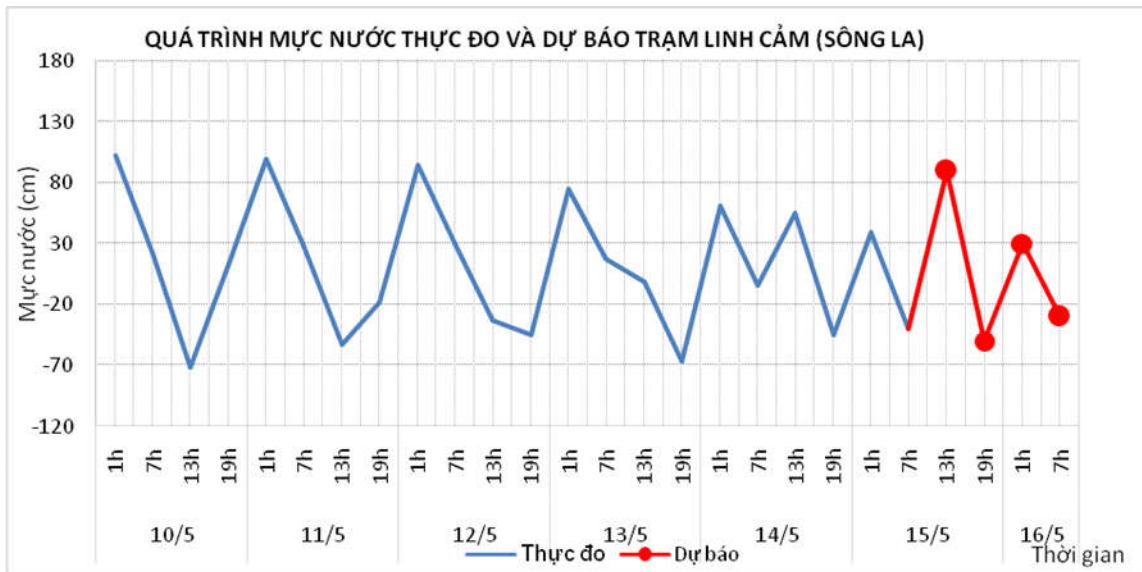
## 5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



## 6. Khu vực Trung Trung Bộ

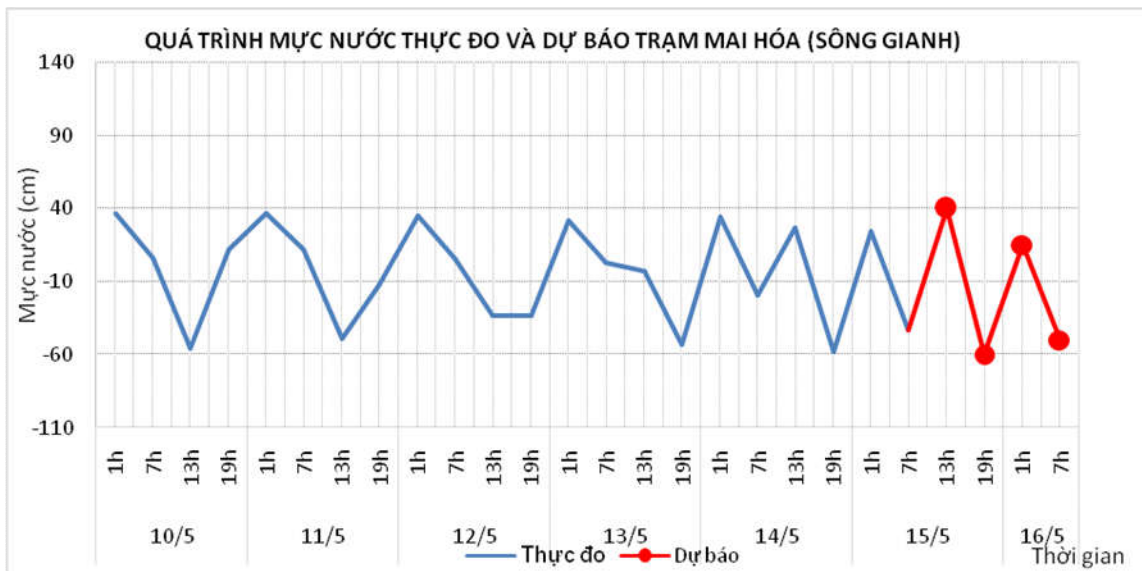
### 6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu khả năng có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



### 6.2. Lưu vực sông Hương

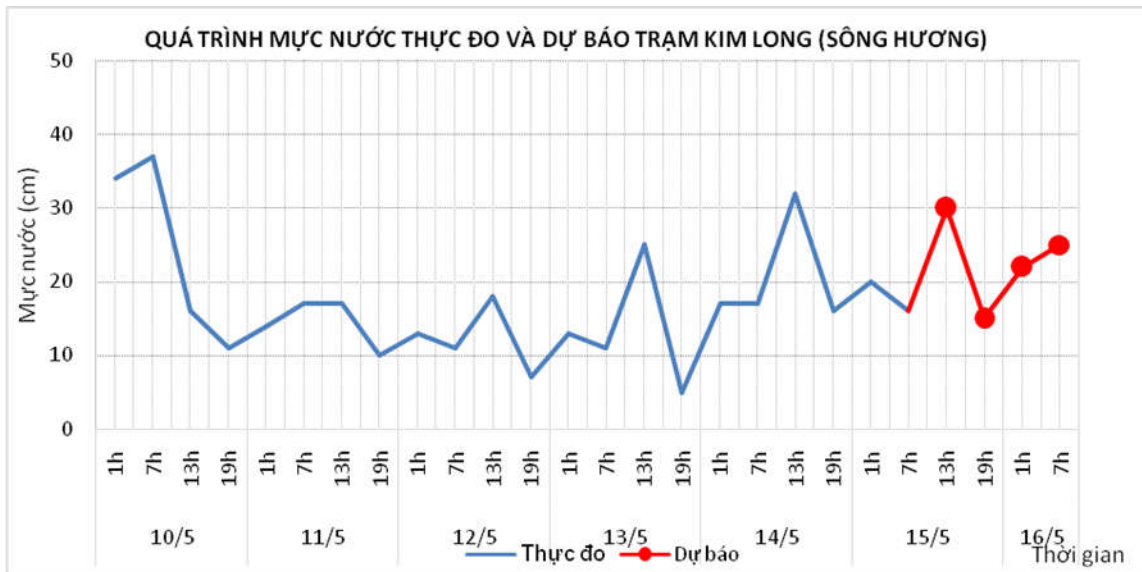
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa





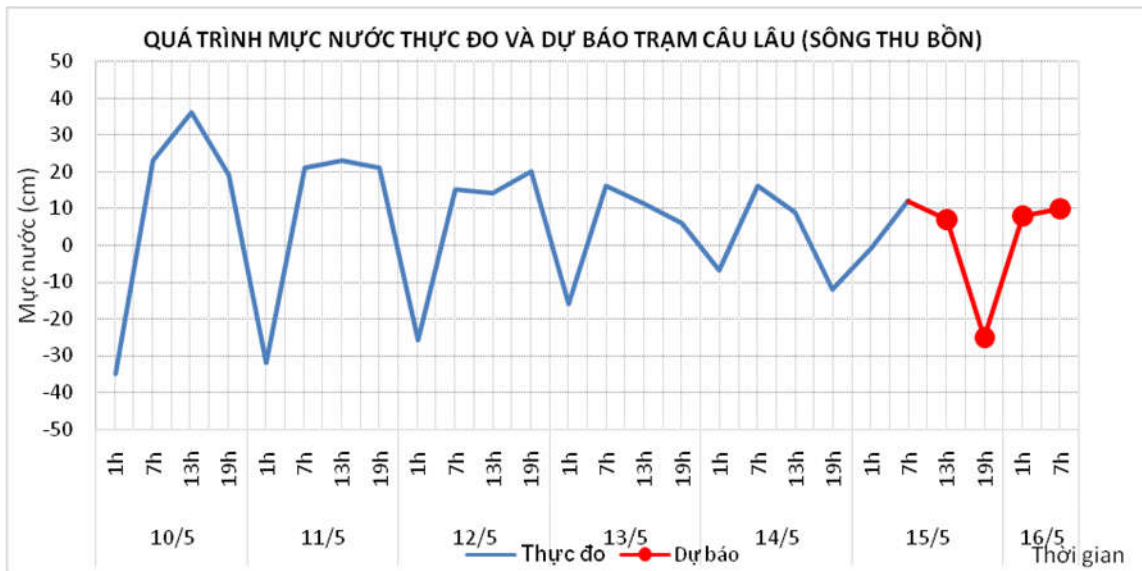
### 6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



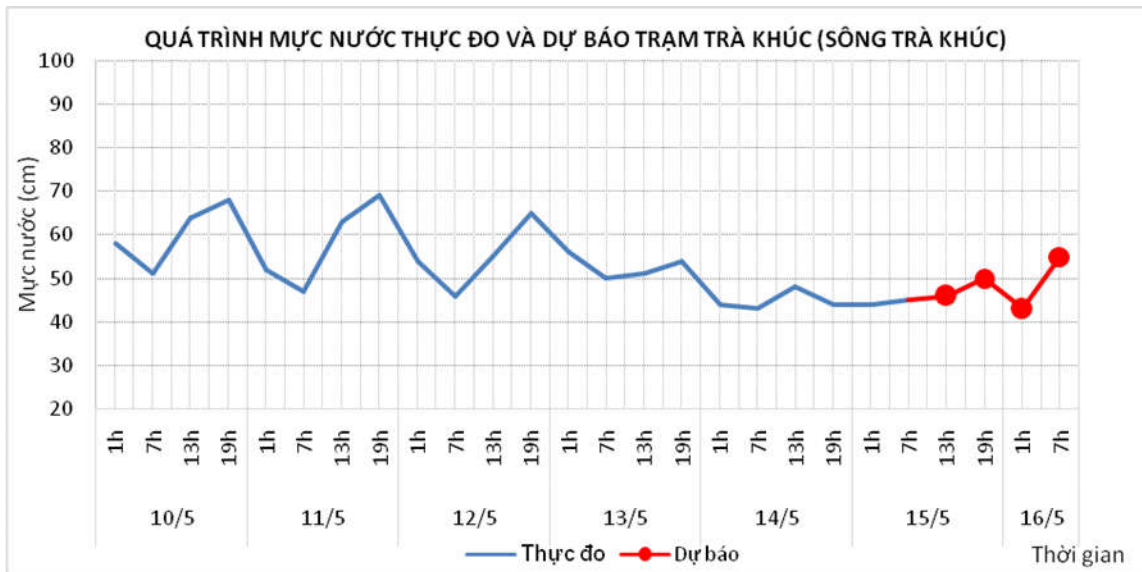
### 6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



## 7. Khu vực Nam Trung Bộ

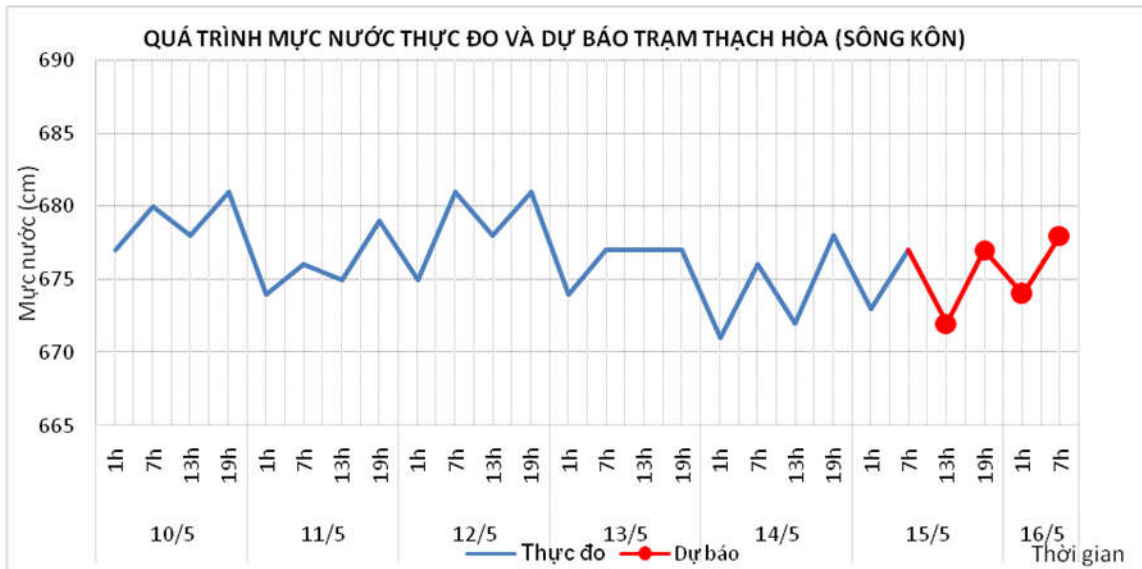
### 7.1. Lưu vực sông Côn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



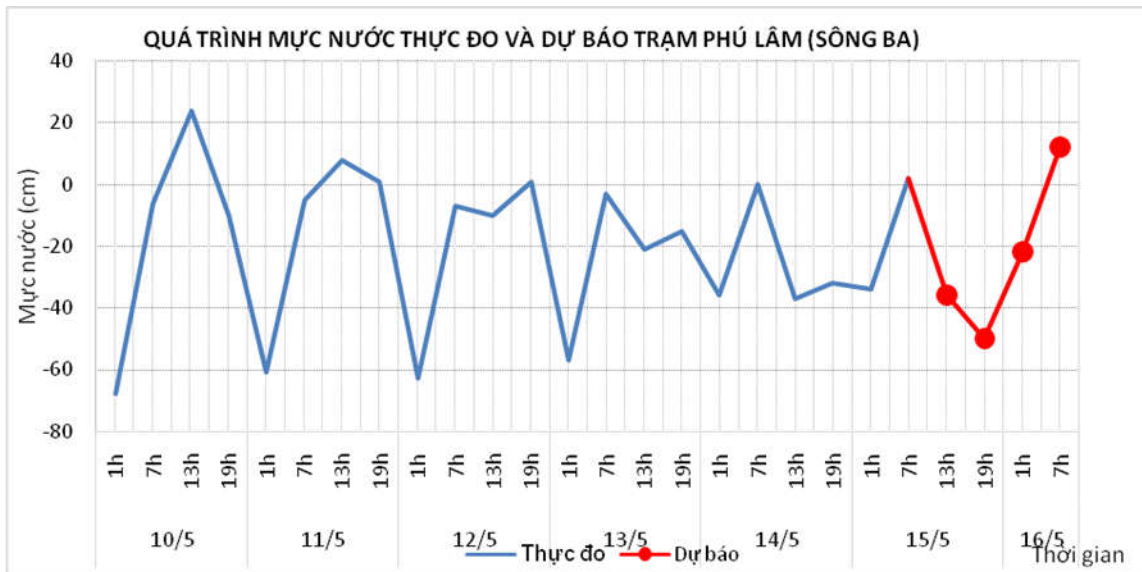
### 7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



## 8. Khu vực Tây Nguyên

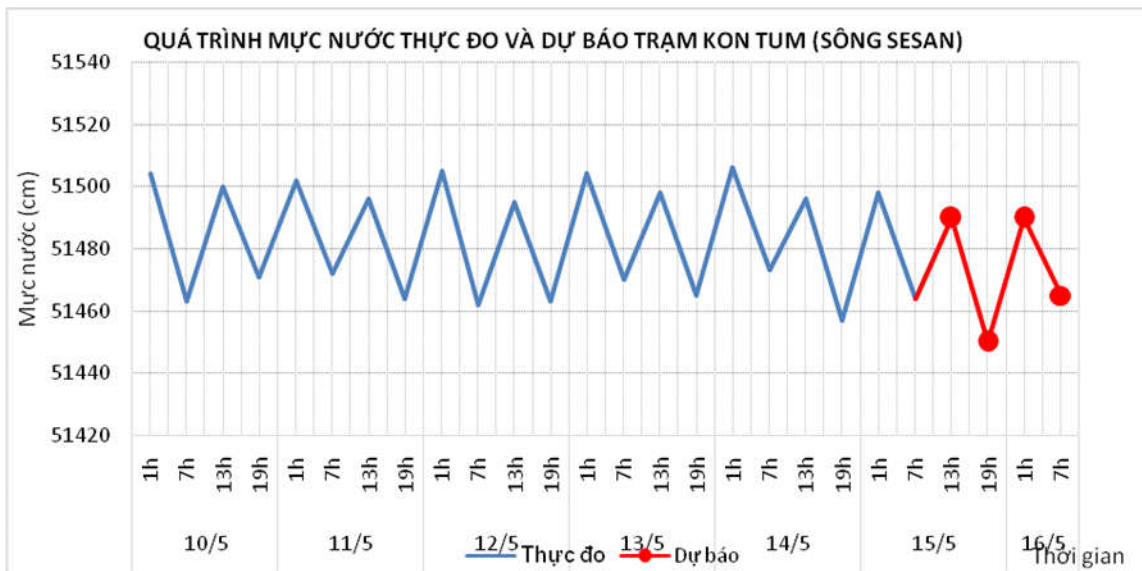
### 8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



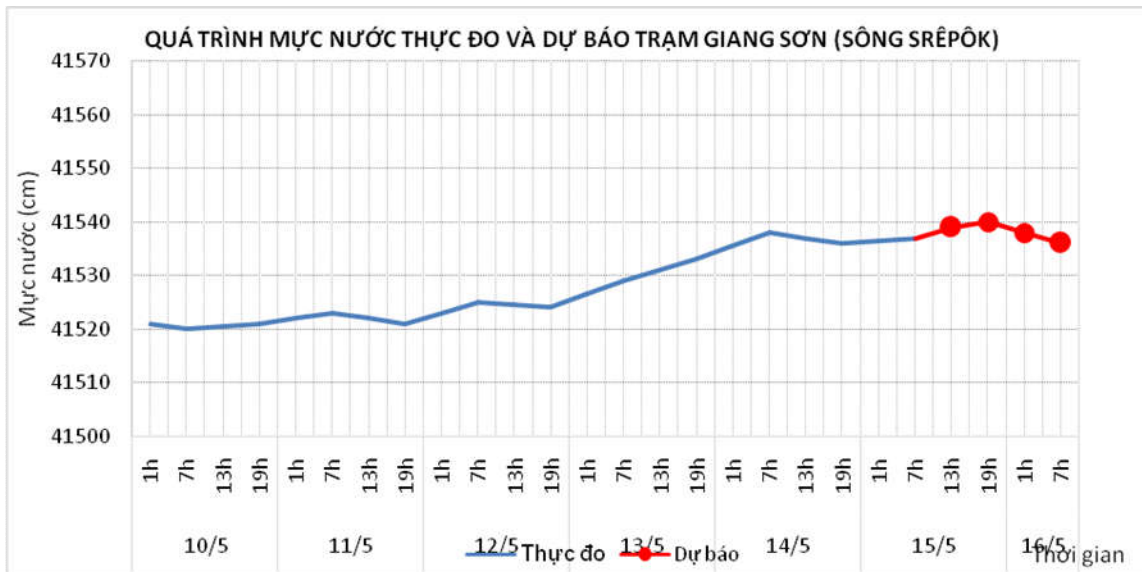
### 8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



## 9. Khu vực Nam Bộ

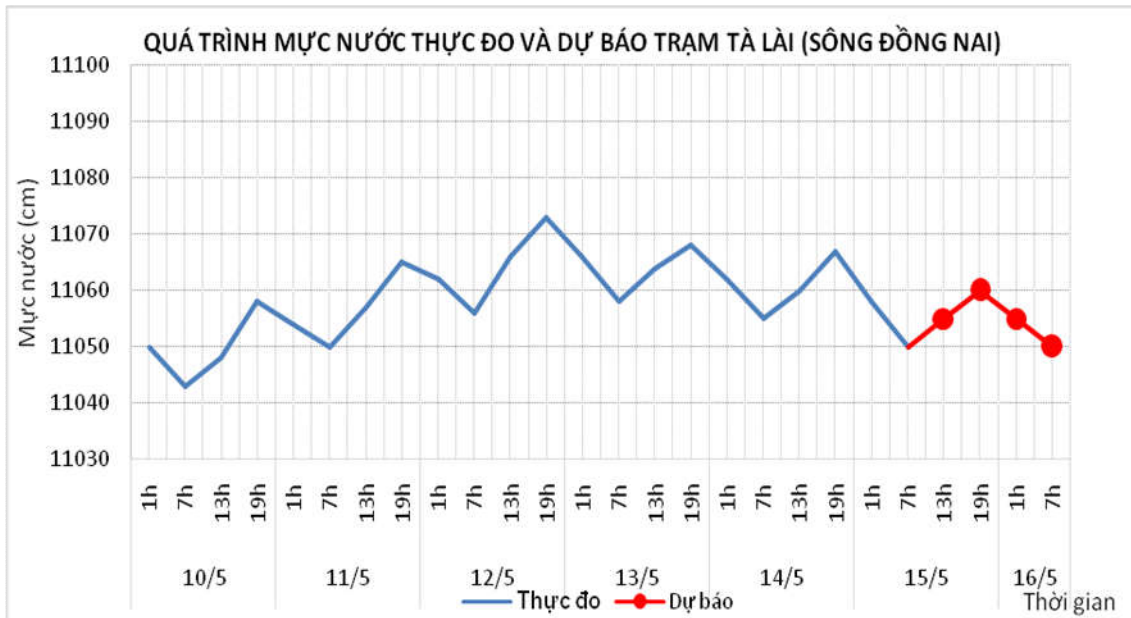
### 9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



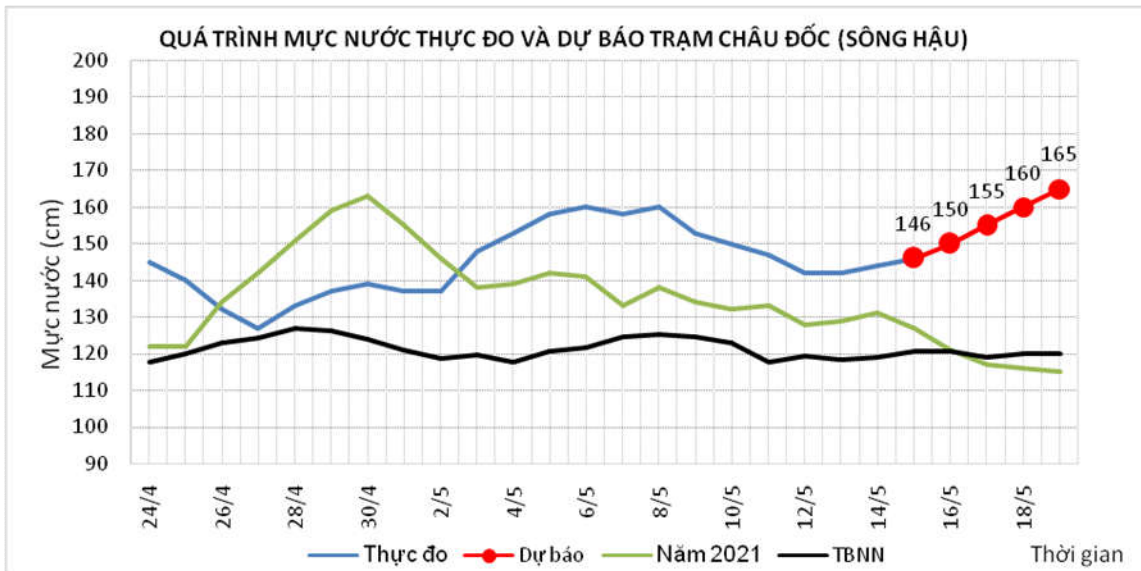
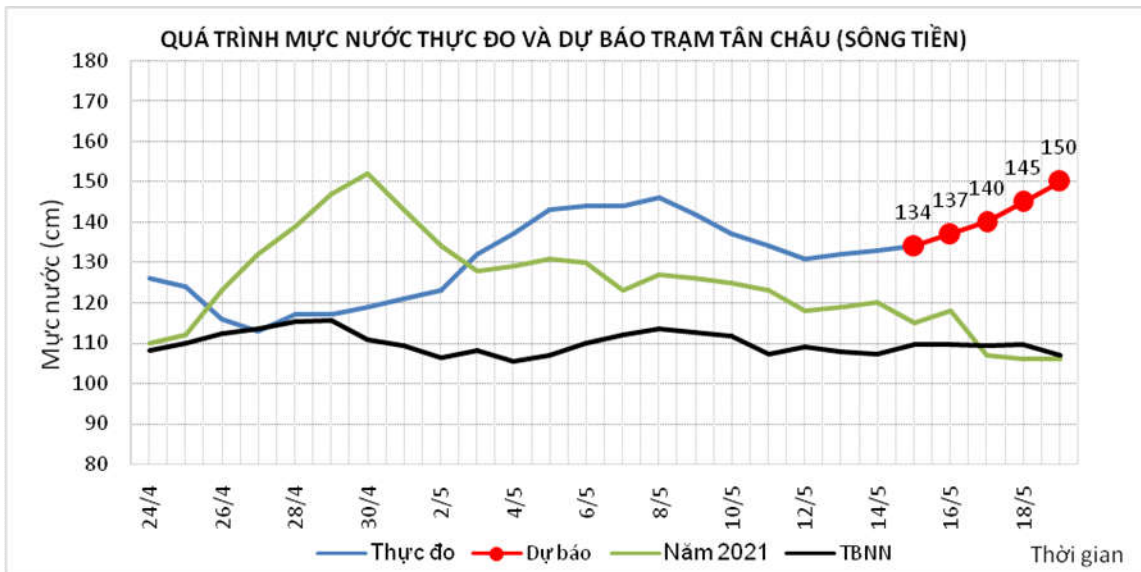
### 9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 14/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,33m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,44m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long sẽ lên theo triều. Đến ngày 19/5 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,50m; tại Châu Đốc ở mức 1,65m.





## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)											
		13h-14/05	19h-14/05	1h-15/05	7h-15/05	13h-15/05		19h-15/05		1h-16/05		7h-16/05		13h-16/05	19h-16/05	1h-17/05	7h-17/05
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1728	1075	2422	1036	850	↓	1100	↑	2250	↑	950	↓				
Thao	Yên Bái	2517	2530	2551	2606	2610	↑	2590	↓	2570	↓	2560	↓				
Thao	Phú Thọ	1278	1288	1286	1280	1270	↓	1275	↑	1285	↑	1300	↑				
Lô	Tuyên Quang	1567	1618	1578	1587	1585	↓	1580	↓	1585	↑	1590	↑				
Lô	Vụ Quang	718	725	761	752	740	↓	730	↓	725	↓	720	↓				
Cầu	Đáp Cầu	102	93	84	79	70	↓	85	↑	90	↑	80	↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	140	127	125	129	125	↓	130	↑	130	↔	120	↓				
Lục Nam	Lục Nam	72	61	51	45	40	↓	55	↑	65	↑	45	↓				
Thái Bình	Phả Lại	77	68	57	56	65	↑	70	↑	60	↓	50	↓	70	↑	80	↑
Hồng	Hà Nội	188	186	178	182	185	↑	180	↓	175	↓	175	↔	180	↑	175	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	43	39	24	30	40	↑	45	↑	30	↓	25	↓				
Mã	Giàng	66	-27	59	-12	90	↑	-20	↓	40	↑	-20	↓	110	↑	-10	↓
Cả	Nam Đàn	54	-10	69	-10	70	↑	10	↓	50	↑	-20	↓	95	↑	30	↓
La	Linh Cảm	55	-45	39	-40	90	↑	-50	↓	30	↑	-30	↓				
Gianh	Mai Hóa	27	-58	24	-43	40	↑	-60	↓	15	↑	-50	↓				
Hương	Kim Long	32	16	20	16	30	↑	15	↓	22	↑	25	↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	9	-12	-1	12	7	↓	-25	↓	8	↑	10	↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	48	44	44	45	46	↑	50	↑	43	↓	55	↑				
Kôn	Thanh Hòa	672	678	673	677	672	↓	677	↑	674	↓	678	↑				
Ba	Phú Lâm	-37	-32	-34	2	-36	↓	-50	↓	-22	↑	12	↑				
Đăkbla	Kon Tum	51496	51457	51498	51464	51490	↑	51450	↓	51490	↑	51465	↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41537	41536	41537	41537	41539	↑	41540	↑	41538	↓	41536	↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11060	11067	11058	11050	11055	↑	11060	↑	11055	↓	11050	↓				

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		14/05	15/05	16/05	17/05	18/05	19/05		
Sông Tiền	Tân Châu	133 ↑	134 ↑	137 ↑	140 ↑	145 ↑	150 ↑		
Sông Hậu	Châu Đốc	144 ↑	146 ↑	150 ↑	155 ↑	160 ↑	165 ↑		

Tin phát lúc: 10h30'

**Nơi nhận:**

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

**Soạn Tin**

Nguyễn Thị Xuyên

**Người chịu trách nhiệm****ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng